

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN  
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I  
MÔN NGỮ VĂN 7 - NĂM HỌC 2024 - 2025

**I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:**

**1. Phạm vi ôn tập**

**a. Văn bản:**

- Tiểu thuyết, truyện ngắn.
- Thơ 4 chữ, thơ 5 chữ.

**b. Tiếng Việt:**

- Từ địa phương, từ trái nghĩa.
- Các biện pháp tu từ.

**c. Viết**

- Kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.
- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ.

**2. Một số câu hỏi trọng tâm**

**Câu hỏi định hướng nội dung lí thuyết cần ôn tập**

- Câu hỏi về văn bản (thể loại, đề tài, nội dung, ý nghĩa, thông điệp...)
- Câu hỏi về kiến thức tiếng Việt: từ địa phương, từ trái nghĩa, các biện pháp tu từ (nhận diện, tác dụng...)

**Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng:**

- Học sinh biết vận dụng kiến thức để viết bài văn tự sự (kể).
- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ.
- Viết đoạn văn liên hệ suy nghĩ, cảm nhận từ một vấn đề được nêu ra trong văn bản đã học.

**II. MỘT SỐ BÀI TẬP CỤ THỂ:**

**PHẦN 1. ĐỌC – HIỂU**

**Bài tập 1: Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**CHIỀU SÔNG THƯƠNG**

*Đi suốt cả ngày thu  
Vẫn chưa về tới ngõ  
Dùng dằng hoa quan họ  
Nở tím bên sông Thương*

*Cho sắc mặt mùa màng  
Đất quê mình thịnh vượng  
Những gì ta gửi gắm  
Sắp vàng hoe bốn bên*

*Nước vẫn nước đôi dòng  
Chiều vẫn chiều lười hái  
Những gì sông muốn nói  
Cánh buồm đang hát lên*

*Hạt phù sa rất quen  
Sao mà như cổ tích  
Mấy cô coi máy nước  
Mắt dài như dao cau*

*Đám mây trên Việt Yên  
Rủ bóng về Bồ Hạ*

*Ôi con sông màu nâu  
Ôi con sông màu biếc*

*Lúa cúi mình giấu quả  
Ruộng bời con gió xanh*

*Dâng cho mùa sắp gặt  
Bồi cho mùa phôi phai*

*Nước màu đang chảy ngoan  
Giữa lòng nương máng nổi  
Mạ đã thò lá mới  
Trên lớp bùn sến sang*

*Nắng thu đang trải đầy  
Đã trắng non mùi bưởi  
Bên cầu con ghé đợi  
Cả chiều thu sang sông.*

(Hữu Thỉnh - trong "Từ chiến hào đến thành phố", NXB văn học, Hà Nội, 1991)

- **Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái đứng đầu đáp án đúng.**

**Câu 1.** Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát  
B. Thơ bốn chữ  
C. Thơ năm chữ  
D. Thơ tự do

**Câu 2.** Đầu là cặp từ trái nghĩa có trong bài thơ?

- A. Trên - dưới  
B. Đi - về  
C. Mới - cũ  
D. Đầy - vơi

**Câu 3.** Cảnh vật trong bài thơ được miêu tả qua những màu sắc nào?

- A. Tím, xanh, vàng, nâu  
B. Xanh, tím, đen, trắng  
C. Đỏ, xanh, vàng, nâu  
D. Trắng, vàng, nâu, tím

**Câu 4.** Em hiểu từ "dùng dăng" trong hai câu thơ sau có nghĩa là gì?

- A. Ung dung, thoải mái  
B. Rụt rè, ngập ngừng  
C. Chậm chạp, thông thả  
D. Lưỡng lự, không quyết đoán

**Câu 5.** Xác định biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau:

*"Nước màu đang chảy ngoan  
Giữa lòng nương máng nổi  
Mạ đã thò lá mới  
Trên lớp bùn sến sáng"*

- A. So sánh  
B. Nhân hóa  
C. Ẩn dụ  
D. Hoán dụ

**Câu 6.** Nội dung chính của bài thơ này là gì?

- A. Làm nổi bật vai trò của người mẹ và tình cảm gia đình  
B. Ca ngợi vẻ đẹp thơ mộng, yên bình và sức sống của miền quê quan họ bên dòng sông Thương, nói lên nỗi niềm bâng khuâng của người đi xa về  
C. Ca ngợi truyền thống yêu nước của quê hương, Tổ quốc  
D. Ca ngợi vẻ đẹp đầy sức sống của quê hương

**Câu 7.** Cảm xúc của nhà thơ được bộc lộ như thế nào qua khổ thơ sau:

*Ôi con sông màu nâu  
Ôi con sông màu biếc  
Dâng cho mùa sắp gặt  
Bồi cho mùa phôi phai*

- A. Bồi hồi, xao xuyến  
B. Đau đớn, xót xa  
C. Nhớ nhung, tiếc nuối  
D. Vui mừng, phấn khởi

**Câu 8.** Giọng điệu chính của bài thơ trên được thể hiện như thế nào?

- A. Sôi nổi, hào hứng  
B. Trang trọng, thành kính  
C. Nhẹ nhàng, trong sáng  
D. Thiết tha, xúc động

- **Tự luận:** Dựa vào ngữ liệu trên, trả lời các câu hỏi bên dưới

**Câu 9.** Hình ảnh sông Thương và quê hương quan họ hiện lên như thế nào trong bài thơ?

**Câu 10.** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong khổ thơ in đậm?

**Câu 11.** Nêu cảm xúc của em sau khi đọc xong bài thơ trên? Là thế hệ trẻ của đất nước, em hãy chia sẻ những việc làm của mình để thể hiện tình yêu với Tổ quốc?

**Bài tập 2: Đọc văn bản sau:**

**LỜI RU CỦA MẸ**

<i>Lời ru ản nơi nào</i>	<i>Và khi con đến lớp</i>
<i>Giữa mênh mang trời đất</i>	<i>Lời ru ở cổng trường</i>
<i>Khi con vừa ra đời</i>	<i>Lời ru thành ngọn cỏ</i>
<i>Lời ru về mẹ hát</i>	<i>Đón bước bàn chân con</i>

<i>Lúc con nằm ảm ảp</i>	<i>Mai rồi con lớn khôn</i>
<i>Lời ru là tấm chăn</i>	<i>Trên đường xa nắng gắt</i>
<i>Trong giấc ngủ êm đềm</i>	<i>Lời ru là bóng mát</i>
<i>Lời ru thành giấc mộng</i>	<i>Lúc con lên núi thăm</i>
	<i>Lời ru cũng gập ghềnh</i>
<i>Khi con vừa tỉnh giấc</i>	<i>Khi con ra biển rộng</i>
<i>Thì lời ru đi chơi</i>	<i>Lời ru thành mênh mông.</i>

*Ra bờ ao rau muống*

(Xuân Quỳnh - *Thơ Xuân Quỳnh* - Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997)

- **Trắc nghiệm:** Ghi lại chữ cái đứng đầu đáp án đúng.

**Câu 1.** Thể thơ nào được sử dụng trong bài thơ “Lời ru của mẹ”?

- |            |            |
|------------|------------|
| A. Bốn chữ | C. Lục bát |
| B. Năm chữ | D. Tự do   |

**Câu 2.** Bài thơ gieo vần nào?

- |             |                |
|-------------|----------------|
| A. Vần chân | C. Vần liền    |
| B. Vần lưng | D. Vần hỗn hợp |

**Câu 3.** Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ?

- |              |              |
|--------------|--------------|
| A. Người mẹ  | C. Người con |
| B. Người cha | D. Người bà  |

**Câu 4.** Nghĩa của từ “gập ghềnh” là gì?

- |                                                         |
|---------------------------------------------------------|
| A. Con đường bằng phẳng, dễ đi lại                      |
| B. Quanh co, uốn lượn, ngoằn ngoèo                      |
| C. Nhấp nhô, chỗ cao chỗ thấp, lồi lõm không bằng phẳng |
| D. Có nhiều đoạn gập khúc, nối tiếp nhau liên tiếp      |

**Câu 5.** “Lời ru” trong bài thơ tượng trưng cho điều gì?

- |                                 |                           |
|---------------------------------|---------------------------|
| A. Vẻ đẹp của người mẹ          | C. Công việc của người mẹ |
| B. Tình yêu thương của người mẹ | D. Cuộc sống của người mẹ |

**Câu 6.** Các sự việc trong bài được sắp xếp theo trình tự nào?

- |                     |                                      |
|---------------------|--------------------------------------|
| A. Thứ tự thời gian | C. Mối quan hệ nguyên nhân – kết quả |
|---------------------|--------------------------------------|



B. Thứ tự không gian

D. Các khía cạnh khác nhau của lời ru

**Câu 7.** Trong các câu thơ: “Lời ru là tấm chăn”, “Lời ru là bóng mát”, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

A. Ẩn dụ

C. Nhân hóa

B. Hoán dụ

D. So sánh

**Câu 8.** Dòng nào sau đây chỉ bao gồm các từ láy?

A. Mênh mang, êm đềm, công trường, ngọn cỏ

B. Gập ghềnh, mênh mông, trời đất, giấc mộng

C. Mênh mang, mênh mông, êm đềm, gập ghềnh

D. Tấm chăn, giấc ngủ, ấm áp, êm đềm

• **Tự luận:** Dựa vào ngữ liệu trên, trả lời các câu hỏi bên dưới

**Câu 9:** Em hãy chỉ ra và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn thơ sau:

“Lúc con nằm ấm áp

Lời ru là tấm chăn

Trong giấc ngủ êm đềm

Lời ru thành giấc mộng”

**Câu 10:** Bài thơ gửi gắm đến người đọc những thông điệp nào? Qua bài thơ, em thấy mình cần phải làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với mẹ.

**Bài tập 3:** Đọc đoạn thơ sau:

*Hạt gạo làng ta*

*Có bão tháng bảy*

*Có mưa tháng ba*

*Giọt mồ hôi sa*

*Những trưa tháng sáu*

*Nước như ai nấu*

*Chết cả cá cờ*

*Cua ngoi lên bờ*

*Mẹ em xuống cấy...*

(Trích *Hạt gạo làng ta* – Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, NXH Văn hóa dân tộc, 1999)

• **Trắc nghiệm:** Ghi lại chữ cái đứng đầu đáp án đúng.

**Câu 1.** Đoạn thơ trên thuộc thể thơ nào?

A. thơ tự do

B. thơ 4 chữ

C. thơ tứ tuyệt

D. thơ lục bát

**Câu 2.** Hai câu thơ *Những trưa tháng sáu/ Nước như ai nấu* gieo vần ở cặp tiếng nào?

A. những - như

B. trưa - nước

C. sáu - nấu

D. trưa - như

**Câu 3.** Đoạn thơ trên được gieo theo nhịp nào sau?

A. 2/2

B. 3/1

C. 1/3

D. 1/1/1/1

**Câu 4.** Hai câu thơ *Nước như ai nấu / Chết cả cá cờ* sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. điệp ngữ

B. liệt kê

C. ẩn dụ

D. so sánh

**Câu 5.** Dòng nào không phải là hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ ở câu 4?

A. Gợi được sức nóng của nước

B. Làm nổi bật mức độ khắc nghiệt của thời tiết

C. Làm nổi bật hoạt động của con cua và người mẹ

D. Gợi ra được nỗi vất vả, cơ cực của người mẹ

**Câu 6.** Tại sao nắng nóng như vậy mà người mẹ vẫn phải đi cấy?

A. làm nông phải đúng thời vụ

B. lấy lúc nắng nóng để đón mưa

C. lễ cao công lao người mẹ

D. cấy lúc nắng nóng gạo sẽ ngon hơn

**Câu 7.** Dòng nào không phải là tác dụng của điệp ngữ và hình ảnh đối lập được sử dụng trong đoạn thơ?

A. Hạt gạo phải trải qua biết bao thử thách khó khăn của thiên nhiên

B. Gọi lên mùa hè ở miền quê nóng nực, khí hậu khắc nghiệt

C. Làm nổi bật được nỗi vất vả, cơ cực của người mẹ

D. Hạt gạo được làm ra bởi những giọt mồ hôi của người lao động cần cù

**Câu 8.** Nội dung đoạn thơ trên có ý nghĩa gì?

A. Nỗi vất vả của người mẹ nắng vẫn đi làm

B. Mùa hè miền quê nóng nực, khí hậu khắc nghiệt

C. Thương các con vật phải sống trong môi trường khắc nghiệt

D. Nhắc chúng ta biết trân quý hạt gạo và nỗi vất vả của người mẹ

• **Tự luận: Dựa vào ngữ liệu trên, trả lời các câu hỏi bên dưới**

**Câu 9.** Chỉ ra một cặp từ trái nghĩa có trong đoạn trích? Nêu hiệu quả diễn đạt của việc sử dụng cặp từ đó?

**Câu 10.** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ nổi bật được sử dụng trong đoạn thơ?

**Câu 11.** Hình ảnh người mẹ trong đoạn thơ gợi cho em suy nghĩ gì về trách nhiệm của người làm con với cha mẹ?

**Bài tập 4: Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu:**

### QUÀ CỦA BÀ

*Bà tôi bận lắm, cặm cùi công việc suốt ngày. Nhưng chả lần nào đi chợ mà bà không tạt vào thăm hai anh em tôi, cho chúng tôi khi thì tám bánh đa, quả thị, khi thì củ sắn luộc hoặc mớ táo. Ăn quà của bà rất thích, nhưng ngòì vào lòng bà nghe bà kể chuyện còn thích hơn nhiều.*

*Gần đây, bà tôi không được khỏe như xưa nữa. Đã hai năm nay, bà bị đau chân. Bà không đi chợ được, cũng không đến chơi với các cháu được. Thế nhưng lần nào chúng tôi đến thăm bà, bà cũng vẫn có quà cho chúng tôi: khi thì mấy củ dong riềng, khi thì cây mía, quả na hoặc mấy khúc sắn dây, toàn những thứ tự tay bà trồng ra. Chiều qua, đi học về, tôi chạy đến thăm bà. Bà ngòì dậy, cười cười, rồi tay bà run run, bà mở cái tay nải của bà, đưa cho tôi một gói quà đặc biệt: ô mai sấu!*

(Theo Vũ Tú Nam)

• **Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái đứng đầu đáp án đúng.**

**Câu 1.** Thể loại của văn bản trên là:

A. Truyện ngắn

B. Tiểu thuyết

C. Nghị luận

D. Truyện đồng thoại

**Câu 2.** Xác định ngôi kể của ngữ liệu trên?

A. Thứ nhất

B. Thứ hai

C. Thứ ba

D. Thứ nhất và thứ ba đan xen

**Câu 3.** Người kể chuyện trong văn bản trên là ai?

A. Nhân vật tôi

B. Nhân vật bà

C. Hai anh em tôi

D. Người kể chuyện giấu mình

**Câu 4.** Gói quà đặc biệt bà đưa cho cháu là gì?

- A. Bánh đa  
B. Củ dong riềng, cây mía, quả na, ...
- C. Ô mai sấu  
D. Quả thị

**Câu 5.** Từ địa phương trong câu văn in đậm là:

- A. bà  
B. quà  
C. chả  
D. tôi

**Câu 6.** Ngữ liệu trên sử dụng bao nhiêu từ láy:

- A. 2  
B. 3  
C. 4  
D. 1

**Câu 7.** Trong các cụm từ sau đâu là trạng ngữ?

- A. Máy củ dong riềng  
B. Ô mai sấu  
C. Chiều qua  
D. Cây mía

**Câu 8.** Dòng nào dưới đây không phải là nội dung, thông điệp của văn bản trên?

- A. Tình cảm bà cháu là tình cảm thiêng liêng, quý giá, là cội nguồn cho tình yêu quê hương, đất nước  
B. Phải yêu thương, kính trọng bà  
C. Cần kính yêu, tự hào và giữ gìn trân trọng tình cảm bà cháu  
D. Cần trân trọng và giữ gìn những món ăn truyền thống của dân tộc, quê hương

• **Tự luận: Dựa vào ngữ liệu trên, trả lời các câu hỏi bên dưới**

**Câu 9.** Qua câu chuyện em cảm nhận được tình cảm nào của bà dành cho cháu?

**Câu 10.** Câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì về bản phận của mình đối với ông bà?

**Bài tập 5: Đọc văn bản sau và thực hiện câu hỏi bên dưới:**

### **Bố tôi**

*Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.*

*Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.*

*Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: “Con mình vừa gửi thư về”. Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: “Con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?”. Ông nói: “Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả”. Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt...*

*Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*

**(Theo Nguyễn Ngọc Thuần)**

• **Trắc nghiệm: Ghi lại chữ cái đứng đầu đáp án đúng.**

**Câu 1.** Văn bản trên viết theo thể loại gì?

- A. Truyện ngắn  
B. Tiểu thuyết  
C. Nghị luận  
D. Truyện đồng thoại

**Câu 2:** Văn bản trên viết về chủ đề gì?

A. Tình thầy trò

B. Tình cảm gia đình

C. Tình yêu quê hương đất nước

D. Tình yêu thương con người

**Câu 3:** Xác định thành phần được mở rộng trong câu: “*Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*”

A. Trạng ngữ

B. Chủ ngữ

C. Vị ngữ

D. Chủ ngữ và vị ngữ

**Câu 4:** Cứ mỗi cuối tuần nhân vật bố mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi để làm gì?

A. Xuống thăm người con đi học dưới đồng bằng

B. Xuống bưu điện để nhận thư của người con gửi

C. Xuống bưu điện để gọi điện hỏi thăm tình hình người con

D. Xuống bưu điện để gửi đồ cho người con đi học xa

**Câu 5:** Xác định biện pháp tu từ trong câu văn: “*Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.*”

A. Nhân hóa

B. Hoán dụ

C. Ẩn dụ

D. Liệt kê

**Câu 6:** Câu nói: “*Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả*” thể hiện điều gì ở nhân vật bố?

A. Một ông bố gia trưởng, kiểm soát mọi suy nghĩ của con

B. Một ông bố bảo thủ, sợ người khác biết mình không biết chữ

C. Một ông bố luôn hiểu nỗi lòng của người con

D. Một ông bố luôn lo sợ về con

**Câu 7:** Văn bản trên sử dụng ngôi kể nào?

A. Thứ nhất

B. Thứ hai

C. Thứ ba

D. Thứ nhất và thứ ba

**Câu 8:** Tại sao những lá thư người con gửi về nhân vật bố lại chỉ bóc ra, nhìn ngắm rồi lại cất vào?

A. Vì bố không biết chữ và không đọc cũng đã hiểu người con viết gì cho mình rồi

B. Vì bố rất nhớ người con nên không dám đọc thư

C. Vì bố không biết chữ nên không đọc được thư người con viết

D. Vì bố đợi mẹ để cùng mở thư ra đọc

• **Tự luận:** Dựa vào ngữ liệu trên, trả lời các câu hỏi bên dưới

**Câu 9.** Câu văn sau cho em hiểu điều gì trong suy nghĩ và tình cảm của nhân vật tôi đối với bố mình: “*Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*”

**Câu 10.** Theo em, tác giả muốn nêu lên thông điệp gì qua văn bản trên? Từ đó, em rút ra bài học ý nghĩa nào cho bản thân mình?

## PHẦN 2. VIẾT

**Em hãy lập dàn ý cho các đề bài sau:**

**Đề 1:** Trên quê hương, đất nước ta có biết bao di tích lịch sử gắn với các nhân vật, sự kiện vẻ vang. Mỗi nhân vật, sự kiện ấy đều gắn liền với những câu chuyện thú vị và giàu ý nghĩa. Em hãy viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

**Đề 2:** Viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy) ghi lại cảm xúc của em về bài thơ “Lời ru của mẹ” (tác giả Xuân Quỳnh)

**Đề 3:** Viết đoạn văn (khoảng 10 – 12 câu) ghi lại cảm xúc của em về bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ em yêu thích.

**IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA**

**1. Hình thức:** Trắc nghiệm, tự luận.

**2. Thời gian:** 90 phút

**NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG**



**Trần Thị Giang**

*Long Biên ngày 15 tháng 10 năm 2024*  
**TỔ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Bích Thuận**

**KT.HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Chữ Thị Thu Hương**